TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/DS-ST
Ngày: 14-03-2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Minh Trọn.
- Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 03 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 586/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Kim C; sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp LC, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Hoàng Trung H, sinh năm 1991 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền ngày 22/6/2022); Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn CĐC, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Phan Văn T; Địa chỉ: Ấp TP, xã PT, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 06 năm 2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hoàng Trung H trình bày:

Ngày 11 tháng 02 năm 2022 âm lịch (AL) nguyên đơn bà Lê Kim C với Phan Văn T có viết biên nhận nợ, cụ thể ông T có vay mượn bà C 60.000.000 đồng, ông T có ký tên biên nhận nợ, có hứa sau sáu tháng kể từ ngày cho vay sẽ trả lại cho bà C. Đến nay ông Phan Văn T không thực hiện như lời cam kết, bà C đã nhiều lần đòi nợ nhưng ông T cố tình không trả. Nay bà C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phan Văn T trả cho bà tiền nợ gốc là 60.000.000 đồng và lãi suất

theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, ông Hoàng Trung H thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông Phan Văn T trả cho bà Lê Kim C số tiền 60.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn ông Phan Văn T đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông T vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của bà Lê Kim C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

- Việc bà Lê Kim C khởi kiện ông Phan Văn T yêu cầu trả tiền nợ vay. Do đó, đây là tranh chấp hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; ông T là bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện PT, tỉnh Cà Mau, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Phan Văn T được Tòa án tống đạt hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Tòa án xét xử vắng mặt ông Phan Văn T.

- Xét về quan hệ tranh chấp: Việc tranh chấp giữa bà Lê Kim C với ông Phan Văn T là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự 2015.

[2].Về nội dung:

- Bà Lê Kim C yêu cầu Tòa án buộc ông Phan Văn T trả cho bà C số tiền nợ vay là 60.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Để chứng minh cho yêu cầu của mình, quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Kim C có cung cấp cho Tòa giấy nhận nợ ngày 11 tháng 02 năm 2022, ông T ký tên biên nhận nợ. Đối với ông Phan Văn T Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Phan Văn T không có ý kiến gì về việc yêu cầu của Lê Kim C và không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản đối yêu cầu của bà C nên tự chịu hậu quả về việc không cung cấp tài liệu chứng cứ đó.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, yêu cầu của bà Lê Kim C, buộc ông Phan Văn T trả cho bà C số tiền nợ vay 60.000.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền vay theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hoàng Trung H thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu tính lãi suất. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bà Lê Kim C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Phan Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Kim C. Buộc ông Phan Văn T trả cho bà Lê Kim C số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.000.000 đồng.

Bà Lê Kim C không phải chịu án phí, bà C đã nộp tiền tạm ứng án phí 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0018379 ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, bà Lê Kim C được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Phan Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình